

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BÌNH LONG
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

Bản án số: 18/2021/HS-ST

Ngày: 10/03/2021

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BÌNH LONG, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Bình

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Minh Đức

Bà V Thị Dung

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Quý - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Bình Long.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa:** Bà Phan Thị Mai Hồng – Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 3 năm 2021 tại Hội trường xét xử, Tòa án nhân dân thị xã Bình Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 17/2021/HSST ngày 11/01/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/2021/QĐXXST-HS ngày 25/02/2021, đối với bị cáo:

Họ tên: Vũ Hữu T, sinh năm 1985, trú tại: Tổ 7, ấp SN, phường HC, thị xã BL, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 3/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Hữu B (đã chết) và bà Phạm Thị T1; bị cáo chung sống như vợ chồng với Nguyễn Thị Thùy N, có một con; tiền sự: không, Tiền án: không; bị bắt từ ngày 04/10/2020 và bị tạm giam tới nay. Có mặt tại phiên tòa

Bị hại: Trần Quốc Tuấn A, sinh năm 1996, địa chỉ: Tổ 4, khu phố PT, phường AL, thị xã BL, tỉnh Bình Phước. (vắng mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Phạm Thị T1, sinh năm 1951, địa chỉ: Tổ 7, ấp SN, phường HC, thị xã BL, tỉnh Bình Phước. (có mặt)

- Võ Anh V, sinh năm 1975, địa chỉ: Thôn PT, xã BT, huyện PR, tỉnh Bình Phước. (vắng mặt)

Người làm chứng:

- Nrnuh Thị P, sinh năm 1989, địa chỉ: Tổ 1, ấp ĐP, phường HC, thị xã BL, tỉnh Bình Phước. (xin vắng mặt)

- Trịnh Quang N, sinh năm 1991; (xin vắng mặt)

- Nguyễn Văn D, sinh năm 1992 (vắng mặt)

Cùng địa chỉ: Tổ 8, ấp SN, phường HC, thị xã BL, tỉnh Bình Phước.

- Nguyễn Thị P, sinh năm 1985, địa chỉ: Tổ 7, ấp SN, phường HC, thị xã BL, tỉnh Bình Phước. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 30/4/2020, tại nhà anh Nguyễn Văn Dũng thuộc tổ 8, ấp Sở Nhì, phường Hưng Chiến, thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước tổ chức ăn và uống bia (nhậu), gồm có: Nguyễn Văn D, Vũ Hữu T, Điều Đa V, Trần Quốc Tuấn A, Trịnh Quang N, Nrnuh Thị P, Nguyễn Thị P, Điều D và một số người khác. Trong lúc uống bia, Vũ Hữu T và nhóm bạn của Nguyễn Văn D cãi nhau. Điều Đa V (bạn của D) dùng tay tát vào mặt T, mọi người can ngăn và V đã xin lỗi T. Sau đó, T điều khiển xe mô tô Yamaha Sirius, biển số 93E1-155.72 chạy đến nhà ông Nguyễn Thanh Hải, chị Thái Thị Thúy ở gần đó lấy một cái kéo bằng kim loại có mũi nhọn (tay kéo bọc nhựa màu đỏ) rồi điều khiển xe mô tô quay lại nhà D. Lúc này T nhìn thấy Trần Quốc Tuấn A đang nói chuyện to tiếng với Nguyễn Thị P (là bạn của T) nên T cầm kéo đâm từ phía sau trúng vùng lưng Tuấn A. Trịnh Quang N và Nrnuh Thị P can ngăn cũng bị T dùng kéo quơ trúng. Trần Quốc Tuấn A được đưa đến Trung tâm y tế thị xã Bình Long cấp cứu sau đó chuyển đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Dương.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 161/2020/TgT ngày 18/6/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Bình Phước và Công văn số 103/GDPY kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể của bị hại Trần Quốc Tuấn A do Vũ Hữu T gây nên là 39%.

Bản cáo trạng số 05/CT-VKS ngày 08/01/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước truy tố Vũ Hữu T về tội Cố ý gây thương tích theo điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Vũ Hữu T khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Người bị hại Trần Quốc Tuấn A vắng mặt nhưng đã có lời khai tại cơ quan điều tra có nội dung phù hợp với lời khai của bị cáo, bị hại đã được bồi thường thiệt hại đầy đủ không có yêu cầu gì thêm. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Phạm Thị T1 trình bày số tiền 108.000.000đ bồi thường cho người bị hại là do bà bồi thường thay cho bị cáo, bà không yêu cầu bị cáo phải trả lại cho bà số tiền này.

Kiểm sát viên luận tội bị cáo: Giữ nguyên quyết định truy tố như bản cáo trạng, đề nghị: Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự, điểm b điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 để xử phạt bị cáo Vũ Hữu T mức án từ 5 năm đến 5 năm 6 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên: Trong quá trình Điều tra, truy tố, xét xử, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Các chứng

cứ tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát, kiểm sát viên thu thập; các tài liệu chứng cứ do bị cáo và những người tham gia tố tụng khác cung cấp đều phù hợp với quy định của Bộ luật tố tụng hình sự về chứng cứ. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Tại phiên tòa người bị hại Trần Quốc Tuấn A, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Võ Anh V và người làm chứng vắng mặt. Nhưng sự vắng mặt của họ không trở ngại cho việc xét xử nên căn cứ vào Điều 292, 293 Bộ luật tố tụng Hình sự, Hội đồng xét xử quyết định tiếp tục xét xử vụ án.

[2] Về hành vi phạm tội: Tại phiên tòa bị cáo Vũ Hữu T thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, bản kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ mà cơ quan điều tra đã thu thập về thời gian địa điểm và cách thức thực hiện tội phạm, đã được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Ngày 30/4/2020 khi đang ăn uống tại nhà của anh Nguyễn Văn D ở tổ 8, ấp Sở Nhì, phường Hưng Chiến thì bị cáo cãi nhau với nhóm bạn của anh D và bị Điều Đa V tát vào mặt nên bị cáo bức tức bỏ tới nhà của ông Nguyễn Thanh Hải lấy một cây kéo bằng kim loại rồi quay lại nhà anh D dùng kéo đâm vào lưng của Trần Quốc Tuấn A hậu quả làm anh Tuấn A bị tổn thương cơ thể với tỷ lệ 39%. Với hành vi nêu trên thì Vũ Hữu T đã phạm vào tội Cố ý gây thương tích với hai tình tiết định khung tăng nặng *dùng hung khí nguy hiểm* và *Có tính chất côn đồ* nên Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Long truy tố Vũ Hữu T theo điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự là đúng người đúng tội.

Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm, xâm phạm nghiêm trọng đến sức khỏe của người bị hại là khách thể được pháp luật bảo vệ. Giữa bị cáo với người bị hại không có mâu thuẫn gì lớn, chỉ vì bức tức vì bị Điều Đa V tát vào mặt nên bị cáo đã đi lấy kéo (là hung khí nguy hiểm) với mục đích đâm những người đã cãi nhau với mình. Khi thấy anh Tuấn A nói chuyện to tiếng với chị P là bạn của mình thì bị cáo đã dùng kéo để đâm vào lưng Tuấn A, gây thương tích nặng, làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe của người bị hại, gây nên tình trạng mất an ninh trật tự tại địa phương. Khi những người khác can ngăn bị cáo còn tiếp tục dùng kéo đâm vào họ gây thương tích cho hai người khác là Nrunh Thị P và Trịnh Quang N. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo hoàn toàn có đủ khả năng nhận thức được hành vi của mình là nguy hiểm, có thể gây ra thương tích nặng, ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe của người bị hại nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện, thể hiện bị cáo là người coi thường pháp luật, hành vi có tính côn đồ nên cần thiết phải áp dụng hình phạt tương xứng để răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo, cũng là để đấu tranh phòng ngừa chung.

[3] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, đã từng phạm tội Trộm cắp tài sản. Mặc dù đã được xóa án tích nhưng vẫn phải xem xét khi quyết định hình phạt.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo; tích cực tác động gia đình bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả nên được hưởng các tình tiết

giảm nhẹ hình phạt theo điểm b, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Sau khi phạm tội bị cáo đã tới cơ quan công an đầu thú; người bị hại có đơn xin không xử lý hình sự đối với bị cáo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Gia đình bị cáo đã thay mặt bị cáo bồi thường, khắc phục hậu quả cho bị hại, bị hại không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xét.

- Anh Trịnh Quang N và chị Nrnuh Thị P không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại do thương tích mà bị cáo đã gây ra cho họ nên Hội đồng xét xử không xét.

[6] Xử lý vật chứng:

- Đối với 01 chiếc dép kẹp màu vàng đen; 01 cây đoạn khô thu giữ trong lúc khám tại hiện trường không phải là vật chứng của vụ án Cơ quan điều tra đã tách riêng tiếp tục làm rõ xử lý sau.

- Đối với một vòng nhựa màu xám đỏ thu giữ tại hiện trường, đây là một cái cán của cây kéo mà bị cáo sử dụng để đâm bị hại không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với chiếc xe mô tô Yamaha Sirius, biển số 93E1-155.72 do V Hữu T đứng tên đăng ký vào ngày 10/9/2019, T đã bán chiếc xe cho anh Võ Anh V có lập hợp đồng công chứng tại Văn phòng công chứng Huỳnh Hùng Dũng. Sau đó T thuê lại chiếc xe này từ anh V để làm phương tiện đi lại, anh V không có lỗi trong việc T sử dụng xe đi lấy kéo gây thương tích nên trả lại cho anh Võ Anh V.

Những vấn đề liên quan:

Trong lúc Trịnh Quang N và Nrnuh Thị P can ngăn bị Vũ Hữu T cầm kéo quơ trúng để lại vết thương nhỏ ở phần mềm hiện đã lành. Anh N, chị P từ chối giám định và không yêu cầu xử lý đối với T

- Điều Đa V có hành vi đánh Vũ Hữu T, Cơ quan điều tra đã xử phạt hành chính đối với Đa V là phù hợp.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bởi các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Vũ Hữu T phạm tội Cố ý gây thương tích.

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134, các điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt Vũ Hữu T 5 năm 6 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 04/10/2020.

3. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy một vòng nhựa màu xám đỏ có kích thước 7,5cm x 4,2cm, hai đầu của vòng nhựa có vết gãy.

- Trả lại cho anh Võ Anh V chiếc xe mô tô Yamaha Sirius, biển số 93E1-155.72 (do Vũ Hữu T đăng ký nhưng đã bán cho anh Võ Anh V)

4. Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về Án phí, Lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Vũ Hữu T phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND TX Bình Long;
- Cơ quan CSĐT-CA TX Bình Long;
- Nhà tạm giữ-CA TX Bình Long;
- THADS TX Bình Long;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THAY MẶT HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Phạm Bình